

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/HS-PT

Ngày 31-7 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp.

Các Thẩm phán:

+ Bà Nguyễn Thanh Minh Châu;

+ Bà Phạm Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phúc- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 71/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Lê Tấn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 31/2023/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Lê Tấn T**, sinh năm 1978, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp A1, xã A2, Huyện A3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1953 và bà Phan Thị Mặt, sinh năm 1956; có vợ là Phạm Ngọc T, sinh năm 1991 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Bản án số 36/2015/HS-PT ngày 17-3-2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh: Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 30 Bộ luật Hình sự; xử phạt Lê Tấn T số tiền 20.000.000 đồng, thi hành xong ngày 05-9-2022; tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 206/QĐ-XPVPHC ngày 30-7-2011 của Công an Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, nộp phạt ngày 01-8-2011, đã xóa tiền sự; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-7-2022 đến ngày 08-

9-2022 áp dụng Biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trang Văn H được bị cáo Lê Tấn T thuê để giúp T làm cái nhận cá cược đá gà thắng, thua bằng tiền; tỷ lệ các cược là 10/9: Người tham gia cá cược thắng cược được 90% số tiền đặt cược, nếu thua thì chịu 100% số tiền đặt cược; trường hợp khi trận đá gà đã có kết quả thắng, thua mà trang mạng thông báo hủy nên số tiền đặt cược trên 3.000.000 đồng thì số tiền thắng thua được mặc định là 3.000.000 đồng; nếu dưới 3.000.000 đồng thì giữ nguyên số tiền đặt cược.

Vào lúc 15 giờ 25 phút, ngày 11-7-2022 Công an Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh kiểm tra căn nhà của bị cáo T tại số 75, tổ 12, Ấp A1, xã A2, Huyện A3, tỉnh Tây Ninh và bắt quả tang bị cáo T và bị cáo H đang làm cái cá cược đá gà thắng thua bằng tiền với bị cáo Phạm Thị Kim TR và với bị cáo Nguyễn Đức TRG. Quá trình điều tra đã xác định như sau:

Bị cáo T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A52, màu xanh - đen của bị cáo H truy nhập vào trang mạng “dagasv388.com” xem các trận đá gà trực tuyến; bị cáo T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen đăng nhập vào T khoản Messenger tên “Balotily T” để nhận cá cược đá gà từ Phạm Thị Kim TR có T khoản Messenger tên “Pham Tram”; H được T phân công sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh – đen đăng nhập vào T khoản Zalo tên “T phát” để nhận cá cược đá gà từ bị cáo Nguyễn Đức TRG có T khoản Zalo tên “TRG Nguyen”; cụ thể như sau:

1. Bị cáo T và bị cáo TR cá cược với nhau 20 trận gà; số tiền đặt cược và kết quả như sau:

- Trận gà số 01: Cá cược 5.000.000 đồng; kết quả: **TR** thắng số tiền 4.500.000 đồng.

- Trận gà số 02: Cá cược 5.000.000 đồng; trận gà này trên mạng thông báo hủy; nên số tiền cá cược mặc định là 3.000.000; kết quả **TR** thắng số tiền 2.700.000 đồng.

- Trận gà số 03: Cá cược 4.000.000 đồng; kết quả hòa.

- Trận gà số 04: Cá cược 3.000.0000 đồng; kết quả hòa.

- Trận gà số 05: Cá cược 5.000.000 đồng; trận gà này trên mạng thông báo hủy; nên số tiền cá cược mặc định là 3.000.000 đồng; kết quả **T** thắng số tiền 3.000.000

đồng.

- Trận gà số 06: Cá cược 10.000.000 đồng; kết quả **T** thắng số tiền 10.000.000 đồng.

- Trận gà số 07: Cá cược 7.000.000 đồng; kết quả **T** thắng số tiền 7.000.000 đồng.

- Trận gà số 08: Cá cược 10.000.000 đồng, trận gà này trên mạng thông báo hủy; nên số tiền cá cược mặc định là 3.000.000 đồng; kết quả **T** thắng số tiền 3.000.000 đồng.

- Trận gà số 09: Cá cược 10.000.000 đồng, kết quả **T** thắng số tiền 10.000.000 đồng.

- Trận gà số 10: Cá cược 7.000.000 đồng, trận gà này trên mạng thông báo hủy; nên số tiền cá cược mặc định là 3.000.000 đồng; kết quả **TR** thắng số tiền 2.700.000 đồng.

- Trận gà số 11: Cá cược 11.000.000 đồng; kết quả **T** thắng số tiền 11.000.000 đồng.

- Trận gà số 12: Nhận kèo chọn gà bên xanh số tiền cá cược 8.000.000 đồng, kết quả, **T** thắng số tiền 8.000.000 đồng và nhận kèo chọn gà bên đỏ cá cược 10.000.000 đồng; kết quả **T** thua số tiền 9.000.000 đồng.

- Trận gà số 13: Cá cược 10.000.000 đồng, kết quả **TR** thắng số tiền 9.000.000 đồng.

- Trận gà số 14: Cá cược 11.000.000 đồng, kết quả **TR** thắng số tiền 9.900.000 đồng.

- Trận gà số 15: Cá cược 5.000.000 đồng, kết quả **TR** thắng số tiền 4.500.000 đồng.

- Trận gà số 16: Cá cược 3.000.000 đồng, kết quả **TR** thắng số tiền 2.700.000 đồng.

- Trận gà số 17: Nhận kèo chọn gà bên xanh cá cược 3.000.000 đồng, kết quả **T** thắng số tiền 3.000.000 đồng; nhận kèo chọn gà bên đỏ cá cược 7.000.000 đồng, kết quả **T** thua số tiền 6.3000.000 đồng.

- Trận gà số 18: Cá cược 4.000.000 đồng; kết quả **T** thắng số tiền 4.000.000 đồng.

- Trận gà số 19: Cá cược 12.000.000 đồng; kết quả **TR** thắng số tiền 10.800.000 đồng.

- Trận gà số 20: Cá cược 10.000.000 đồng; kết quả **T** thắng số tiền 10.000.000 đồng.

Kết quả 20 trận đá gà, bị cáo **TR** thua bị cáo **T** số tiền 6.900.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của bị cáo **T** là 137.400.000 đồng, số tiền đánh bạc của bị cáo **TR** là

145.000.000 đồng.

2. Bị cáo T và bị cáo TRG cá cược với nhau 12 trận gà; số tiền đặt cược và kết quả như sau:

- Trận gà số 01: Cá cược 1.000.000 đồng; kết quả **TRG** thắng số tiền 900.000 đồng.
- Trận gà số 02: Cá cược 2.000.000 đồng; kết quả **T** thắng số tiền 2.000.000 đồng.
- Trận gà số 03: Cá cược 2.000.000 đồng; kết quả **T** thắng số tiền 2.000.000 đồng.
- Trận gà số 04: Cá cược 2.000.000 đồng; kết quả **TRG** thắng số tiền 1.800.000 đồng.
- Trận gà số 05: Cá cược 2.000.000 đồng; kết quả **TRG** thắng số tiền 1.800.000 đồng.
- Trận gà số 06: Cá cược 2.000.000 đồng; kết quả **TRG** thắng số tiền 1.800.000 đồng.
- Trận gà số 07: Cá cược 2.000.000 đồng; kết quả **TRG** thắng số tiền 1.800.000 đồng.
- Trận gà số 08: Cá cược 3.000.000 đồng; kết quả **T** thắng số tiền 3.000.000 đồng.
- Trận gà số 09: Cá cược 2.000.000 đồng; kết quả **TRG** thắng số tiền 1.800.000 đồng.
- Trận gà số 10: Cá cược 1.000.000 đồng; kết quả **TRG** thắng số tiền 900.000 đồng.
- Trận gà số 11: Cá cược 1.000.000 đồng; kết quả **T** thắng số tiền 1.000.000 đồng.
- Trận gà số 12: Cá cược 2.000.000 đồng; kết quả **T** thắng số tiền 2.000.000 đồng.

Kết quả 12 trận đá gà, bị cáo TRG thắng bị cáo T số tiền 800.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của bị cáo T là 19.800.000 đồng, số tiền đánh bạc của bị cáo TRG là 22.800.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 31/2023/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Tấn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án; được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ

ngày từ ngày 11-7-2022 đến ngày 08-9-2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt của các bị cáo khác; các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, bị cáo Lê Tấn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Xét thấy cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội đánh bạc theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng án treo để về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Ngày 11-7-2022 Công an Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh kiểm tra căn nhà của bị cáo T tại số 75, tổ 12, Ấp A1, xã A2, Huyện A3, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen đăng nhập vào T khoản Messenger tên “Balotily T” để nhận cá cược đá gà từ Phạm Thị Kim TR có T khoản Messenger tên “Pham Tram”; H được T phân công sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh – đen đăng nhập vào T khoản Zalo tên “T phát” để nhận cá cược đá gà từ bị cáo Nguyễn Đức TRG có T khoản Zalo tên “TRG Nguyen”; cụ thể bị cáo T đã nhận cá cược với Phạm Thị Kim TR tổng cộng 20 trận các cược với số tiền đánh bạc của bị cáo của T là 137.400.000 đồng, số tiền đánh bạc của bị cáo TR là 145.000.000 đồng. bị cáo T đã nhận cá cược với Nguyễn Đức TRG số tiền đánh bạc của bị cáo T là 19.800.000 đồng, số tiền đánh bạc của bị cáo TRG là 22.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của bị cáo T là 157.200.000 đồng. Đến lúc 15 giờ 25 phút, ngày 11-7-2022 Công an Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh kiểm tra căn nhà của bị cáo T tại số 75, tổ 12, Ấp A1, xã A2, Huyện A3, tỉnh Tây Ninh

và bắt quả tang bị cáo T và bị cáo H đang làm cái cá cược đá gà thắng thua bằng tiền với bị cáo Phạm Thị Kim TR và với bị cáo Nguyễn Đức TRG. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Tấn T phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng; từ hành vi này làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét:

Bị cáo Lê Tấn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thời gian hoàn thành nghĩa vụ quân sự và tham gia công tác xã hội tại địa phương là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo nhiều lần thực hiện hành phạm tội và có 01 tiền án về hành vi đánh bạc tiền án theo Bản án số 36/2015/HS-PT ngày 17-3-2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh; xử phạt Lê Tấn T số tiền 20.000.000 đồng, thi hành xong ngày 05-9-2022 chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trái pháp luật là tình tiết tăng nặng tại các điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo T 03 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, không nặng.

Bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới nên không thỏa mãn yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình

sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Tấn T

Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 31/2023/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án; được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày từ ngày 11-7-2022 đến ngày 08-9-2022.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Buộc bị cáo Lê Tấn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã kí

Nguyễn Thanh Minh Châu Phạm Thị Hồng Vân

Phạm Văn Diệp

